

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 07 năm 2018

BỘ QUY TẮC ĐẠO ĐỨC CỦA TRỌNG TÀI VIÊN TRUNG TÂM TRỌNG TÀI THƯƠNG NHÂN VIỆT NAM

LỜI NÓI ĐẦU

Sứ mệnh của VTA là mang đến cơ chế giải quyết tranh chấp thương mại uy tín, hiệu quả bằng sự trân trọng, chuẩn mực pháp lý, và trách nhiệm đối với thương nhân và xã hội. VTA theo đuổi giá trị “**RAPID**” với **05** yếu tố cốt lõi: **R**espect (Trân trọng) – **A**lternative (Lựa chọn) – **P**restige (Trung tín) – **I**ntelligence (Trí tuệ) – **D**edication (Tận tâm) trong mọi hoạt động, nhất là tố tụng trọng tài; và không ngừng nỗ lực để đảm bảo phán quyết trọng tài luôn tối ưu hóa được quyền tự do thỏa thuận của các bên, minh bạch và hiệu quả. Để hiện thực cam kết đó, VTA coi trọng thái độ, tính chuyên nghiệp, đặc biệt là đạo đức nghề nghiệp của Trọng tài viên và xác tín rằng đây là nền tảng cho các giá trị của VTA.

Bộ Quy tắc Đạo đức của Trọng tài viên VTA quy định những chuẩn mực về đạo đức và ứng xử nghề nghiệp, là yêu cầu bắt buộc thực thi đối với tất cả Trọng tài viên VTA. Bằng việc tuân thủ Bộ Quy tắc này, mỗi Trọng tài viên khẳng định trách nhiệm của bản thân đối với nghề nghiệp, VTA và xã hội.

NỘI DUNG QUY TẮC

QUY TẮC 1. ĐỘC LẬP

1. Nhiệm vụ của Trọng tài viên là phải giải quyết vụ kiện một cách độc lập.
2. Trọng tài viên phải xem xét bản chất vụ kiện và biểu đạt quan điểm của mình với các Trọng tài viên khác trong Hội đồng trọng tài một cách thẳng thắn, nhằm giải quyết vụ tranh chấp một cách đúng đắn.
3. Trọng tài viên phải tự mình xem xét, đánh giá một cách cẩn trọng các tình tiết, chứng cứ để hiểu đầy đủ nội dung vụ kiện. Trong trường hợp cần thiết, Trọng tài viên có thể tham vấn ý kiến của các chuyên gia nhưng khi quyết định phải căn cứ vào quy định pháp luật và sự thật khách quan của sự việc.

4. Nghiêm cấm Trọng tài viên vì lợi ích vật chất, lợi ích tinh thần hoặc vì bất kỳ áp lực nào khác mà làm sai lệch hồ sơ vụ kiện, sai lệch sự thật khách quan. Không chịu tác động hoặc bị chi phối cách này hay cách khác bởi bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào trong quá trình giải quyết vụ kiện.

QUY TẮC 2. KHÁCH QUAN

1. Trọng tài viên có quyền đề xuất không nhận giải quyết vụ kiện nếu tự thấy mình không đủ điều kiện để giải quyết vụ kiện một cách trung lập và vô tư mặc dù đã được nguyên đơn hoặc bị đơn lựa chọn hoặc đã được Chủ tịch Trung tâm chỉ định; một số trường hợp như sau:
 - a. Trọng tài viên có thành kiến với ít nhất một trong các bên hoặc với nhân chứng hoặc với chính bản thân vụ kiện làm ảnh hưởng đến quyết định của mình về bản chất vụ kiện hoặc kết quả vụ kiện đó;
 - b. Trọng tài viên đã bày tỏ quan điểm pháp lý về bản chất của vụ kiện với truyền thông, mạng xã hội trước khi được chỉ định làm Trọng tài viên;
 - c. Khi có các mối quan hệ tài chính, kinh doanh, nghề nghiệp, gia đình và xã hội giữa Trọng tài viên với ít nhất một trong các bên mà các mối quan hệ này đem lại lợi ích dưới các dạng khác nhau cho Trọng tài viên; hoặc có căn cứ cho rằng quyết định của Trọng tài viên, nếu không khách quan, vô tư có thể đem lại những lợi ích nói trên cho Trọng tài viên cũng như bên liên quan.
2. Trọng tài viên không được dùng uy tín cá nhân, những lời hứa hẹn hoặc các biện pháp không chính đáng để lôi kéo các bên chỉ định mình làm Trọng tài viên, tuyệt đối không được trực tiếp hay gián tiếp nhận tiền và những lợi ích vật chất, tinh thần của các bên.
3. Trong quá trình tố tụng trọng tài, không được gặp hoặc liên lạc riêng với bất kỳ bên nào, luật sư hay người đại diện của bất kỳ bên nào để trao đổi về bất kỳ vấn đề nào liên quan đến vụ tranh chấp. Không được thỏa thuận với bất kỳ bên nào hoặc luật sư của bên nào về thù lao hay chi phí bổ sung.
4. Trọng tài viên có nghĩa vụ làm sáng tỏ mọi vấn đề có thể ảnh hưởng đến sự trung lập, vô tư, độc lập trong quá trình giải quyết vụ kiện của Trọng tài viên. Việc làm sáng tỏ các vấn đề nêu trong Quy tắc này phải được lập thành văn bản theo quy định của Trung tâm.

QUY TẮC 3. CÔNG BẰNG

1. Trọng tài viên phải đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi, công bằng cho tất cả các bên trong việc tiếp cận trình bày quan điểm của mình về các vấn đề liên quan đến vụ kiện. Tôn trọng sự thỏa thuận của các bên trừ khi nội dung thỏa thuận vi phạm điều cấm của pháp luật và vi phạm đạo đức xã hội.
2. Trọng tài viên chỉ được kết luận về vụ kiện nếu đã xác minh thông tin chính xác, đánh giá đầy đủ chứng cứ và nghiên cứu kỹ lưỡng hồ sơ vụ kiện.

QUY TẮC 4. BẢO MẬT

1. Trọng tài viên có nghĩa vụ bảo mật thông tin các vụ tranh chấp và không được sử dụng mọi thông tin liên quan đến vụ kiện vào bất kỳ mục đích nào và dưới bất kỳ hình thức nào, nếu không có thỏa thuận của các bên hoặc pháp luật quy định khác.
2. Trước và trong phiên họp giải quyết, Trọng tài viên phải bảo mật ý kiến, quan điểm của mình, của các Trọng tài viên khác và của Hội đồng trọng tài.
3. Khi vụ kiện kết thúc, Trọng tài viên có nghĩa vụ giao nộp lại toàn bộ hồ sơ liên quan đến vụ kiện để Trung tâm lưu giữ.

QUY TẮC 5. TẬN TÂM

1. Trọng tài viên chỉ chấp nhận giải quyết vụ kiện nếu có đủ năng lực và thời gian để giải quyết theo thời hạn quy định. Khi chấp nhận, Trọng tài viên phải áp dụng biện pháp tốt nhất để giải quyết hiệu quả cao nhất.
2. Trong vụ kiện có nhiều Trọng tài viên, các Trọng tài viên có nghĩa vụ hợp tác thiện chí, thông báo đầy đủ thông tin mà mình có được cho các Trọng tài viên khác trong Hội đồng Trọng tài.
3. Hội đồng Trọng tài hoặc các Trọng tài viên một mặt cần tạo điều kiện để khuyến khích, giúp đỡ các bên hòa giải, mặt khác phải đảm bảo không được làm chậm trễ hoặc kéo dài quá trình tố tụng.
4. Trong quá trình giải quyết vụ kiện nếu có sự hợp tác với các cơ quan nhà nước như Tòa án, Thi hành án, Trọng tài viên cần có cung cách ứng xử lịch sự, tôn trọng, phong thái tự tin và vui vẻ.
5. Luôn giữ thái độ trân trọng, thân thiện và chuẩn mực đối với các đương sự trong vụ kiện.
6. Trọng tài viên phải thấu hiểu pháp luật; hiểu rõ và tuân thủ Quy tắc tố tụng; đồng ý với các quy định của VTA khi chấp nhận làm Trọng tài viên.